

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2023/HS-ST**
Ngày 17 – 11 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Xuân Vĩnh.

2. Bà Đinh Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Đoàn Bá Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **H (tên gọi khác: Tèo)**, sinh năm **1997** tại **Bình Thuận**; nơi cư trú: **Thôn 1, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: Thợ thạch cao; trình độ học vấn: **06/12**; dân tộc: **Kinh**; giới tính: **Nam**; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: **Việt Nam**; con **ông Trần Hiền (chết)** và bà **Nguyễn Thị Xanh**, sinh năm: **1972**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: **Không**.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

2. Họ và tên: **M (tên gọi khác: Cu lỳ)**, sinh năm **1994** tại **Bình Thuận**; nơi cư trú: **Thôn 1, xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: **07/12**; dân tộc: **Kinh**; giới tính: **Nam**; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: **Việt Nam**; con **ông Nguyễn Văn Đại**, sinh năm: **1962** và bà **Hoàng Thị Lợi**, sinh năm: **1962**; vợ: Nguyễn Vũ Lệ Trinh, sinh năm 1996 (đã ly hôn), con: Có 01 người sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: **Không**.

Quá trình nhân thân: Ngày 30/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

3. Họ và tên: **S (tên gọi khác: Út Sang)**, sinh năm **1992** tại **Bình Thuận**; nơi cư trú: **Thôn 2, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: **Làm thuê**; trình độ học vấn: **06/12**; dân tộc: **Kinh**; giới tính: **Nam**; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: **Việt Nam**; con ông **Nguyễn Ngọc Hùng**, sinh năm: **(không rõ)** và bà **Hoàng Thị Sang**, sinh năm: **1955**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

4. Họ và tên: **Ng (tên gọi khác: Tý Nam)**, sinh năm **1996** tại **Bình Thuận**; nơi cư trú: **Thôn 2, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: **Không**; trình độ học vấn: **12/12**; dân tộc: **Kinh**; giới tính: **Nam**; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: **Việt Nam**; con ông **Trần Đức Nam**, sinh năm: **1971** và bà **Nguyễn Thị Thanh Liên**, sinh năm: **1974**; vợ: **Hồ Thị Lệ Quyên**, sinh năm 2000, con: Có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

5. Họ và tên: **Tg (tên gọi khác: Cu Ba)**, sinh năm **2000** tại **Bình Thuận**; nơi cư trú: **Thôn 1, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: **Không**; trình độ học vấn: **12/12**; dân tộc: **Kinh**; giới tính: **Nam**; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: **Việt Nam**; con ông **Hoàng Dũng**, sinh năm: **1972** và bà **Hồ Thị Tình**, sinh năm: **1976**; vợ: **Huỳnh Thị Thùy Trâm**, sinh năm 2001, con: Có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự : Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 01/8/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Hiện bị cáo đang bị tạm giam theo Quyết định thi hành án phạt tù số 53/2023/QĐ-CA ngày 05/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh cho đến nay. Có mặt.

6. Họ và tên: **A (tên gọi khác: Bờm)**, sinh năm **1996** tại **Bình Thuận**; nơi cư trú: **Thôn 1, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận**; nghề nghiệp: **Thợ cơ khí**; trình độ học vấn: **07/12**; dân tộc: **Kinh**; giới tính: **Nam**; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: **Việt Nam**; con ông **Hồ Quang Kiêm**, sinh năm: **1972** và bà **Mai Thị Bé**, sinh năm: **1977**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Quốc C, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

2. Lê Ngọc Ph, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 27/6/2023 H và M bàn bạc thống nhất với nhau lấy điện thoại di động của Hữu đi cầm cố lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Mạnh chở Hữu đến tiệm điện thoại KT - Shop ở thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh cầm điện thoại của Hữu với giá 700.000 đồng; Hữu rủ Mạnh đến quán Cây Xoài ở xã Đức Thuận để ăn nhậu; nhậu xong Hữu và Mạnh rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên do Mạnh không có tiền nên Mạnh mượn tiền của Hữu góp vào để đi mua ma túy trước rồi trả tiền lại cho Hữu sau, thì Hữu đồng ý. Mạnh chở Hữu đến gặp một người tên Lắc (chưa rõ nhân thân lai lịch) ở thị trấn Lạc Tánh mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng rồi đem về nhà Hữu để cùng nhau sử dụng, Hữu lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nhà, Mạnh lấy bấm móng tay trên tủ cắt một đầu tép ma túy đá ra rồi đổ vào “nỏ” và dùng bật lửa đốt ma túy cho cả hai cùng sử dụng, sau khi sử dụng hết ma túy thì Mạnh và Hữu tiếp tục chơi game đến 19 giờ 30 phút cùng ngày.

Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, S, Ng, Tg và A đến nhà Hữu chơi, lúc này M đi về nhà ở Đồng Kho, Tánh Linh. Trong lúc ngồi chơi thì Sinh rủ mọi người sử dụng ma túy, tất cả đồng ý. Do không có ai có tiền nên Sinh nói để Sinh đi mượn tiền mua ma túy về sử dụng chung, Sinh đến nhà Lê Bá Tú ở thôn 1, xã Đức Bình mượn của Tú 500.000 đồng và quay lại nhà Hữu đưa cho Nguyên đi mua ma túy đá; Nguyên đi đến khu vực Điện lực Tánh Linh gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 tép ma túy với giá 300.000 đồng; mua 01 Card điện thoại 100.000 đồng. Về đến nhà Hữu, Nguyên lấy ma túy ra để trên bàn và trả lại cho Sinh 100.000 đồng. Thông lấy kéo cắt tép ma túy đá đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn ở nhà Hữu một ít và dùng bật lửa đốt ma túy, số ma túy còn lại Thông để lại trên bàn; Sinh, Hữu, Thông và Anh tự đốt, tự sử dụng ma túy; còn Nguyên nhờ Anh đốt ma túy cho Nguyên sử dụng, sau khi cả nhóm sử dụng ma túy xong một lượt thì nghỉ. Một lúc sau Nguyên nói Anh đốt ma túy cho Nguyên sử dụng tiếp thì Anh nói trong nỏ đã nấu hết ma túy, nghe vậy Thông nói cho Anh biết còn ma túy để trên bàn chưa nấu, nghe vậy Anh lấy số ma túy còn lại đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và nấu lên đưa cho Nguyên sử dụng, rồi tất cả cùng sử dụng ma túy cho đến khi hết ma túy thì nghỉ. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyên và Anh đi về trước, lúc này M quay lại nhà Hữu chơi tiếp. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày Công an xã Đức Bình đến kiểm tra thì Hữu, Thông, Mạnh, Sinh, An và Nguyên đều khai nhận mới sử dụng ma túy xong, Công an xã Đức Bình tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc và niêm phong toàn bộ tang vật ký hiệu M, đưa các đối tượng về Công an xã làm việc.

Sau khi làm việc Cơ quan Công an đã tiến hành đưa H, Ng, A, Tg, S và M đến Trung tâm y tế huyện Tánh Linh xét nghiệm mẫu nước tiểu thì tất cả đều dương tính với chất ma túy là Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 70/CT-VKSND-TL ngày 11 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố:

Bị cáo H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2, Điều 255 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo S, Ng, Tg và A về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2, Điều 255 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo M về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1, Điều 255 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến đề nghị như sau:

Khẳng định Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo H, Ng, A, Tg, S và M đều phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng các điểm a, b, khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: **Bị cáo H** từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Ng từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Tg từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của Bản án số 39/2023/HS-ST, ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

Bị cáo A từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: **Bị cáo M** từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 nắp nhựa màu đỏ có đường kính 03cm, trên nắp nhựa có đục hai lỗ tròn và có gắn một ống nhựa màu trắng xanh bị uốn cong dài 13cm; 01 nắp nhựa màu trắng đường kính 03cm bị đục hai lỗ tròn và gắn một đoạn ống nhựa màu trắng bị uốn cong dài 20cm; 02 bật lửa màu đỏ và 01 bật lửa màu xanh. Tất cả đồ vật trên được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS3 2121686.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 03cm, được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 07cm; 01 đoạn ống nhựa bị uốn cong dài 05cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng có một đầu tròn dài 05cm. Tất cả đồ vật trên được niêm phong trong phong bì số 783, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Thuật Hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 chai nhựa màu vàng nhãn hiệu “Number 1” cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 con dao có cán bằng nhựa, màu đen dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại một lưỡi cắt dài 14cm; 01 chiếc kéo màu đen dài 22cm; Tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS1 2110803.

- 02 thẻ cào 50.000 đồng đã bị cào (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 2121689).

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 02 tờ 20.000 đồng, 01 tờ 10.000 đồng, 01 tờ 5.000 đồng, (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 2121689).

Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Do đó những hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của các bị cáo:* Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra; do đó có đủ căn cứ để xác định được như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 27/6/2023, tại nhà của bị cáo H ở thôn 1, xã Đức Bình, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; bị cáo H và bị cáo M đã có hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Trong đó bị cáo H có hành vi góp tiền mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng nhà của mình để tổ chức sử dụng ma túy; bị cáo M có hành vi góp tiền mua ma túy, đổ ma túy vào nỏ để sử dụng ma túy cùng với bị cáo Hữu.

Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, cũng tại nhà của bị cáo H ; bị cáo Hữu cùng các bị cáo S , Ng, Tg và A đã có hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Trong đó bị cáo H có hành vi chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng nhà của mình để tổ chức sử dụng ma túy; bị cáo S có hành vi đưa tiền; bị cáo Ng trực tiếp đi mua ma túy về tổ chức sử dụng trái phép; bị cáo Tg và A có hành vi đổ ma túy vào

nỏ và đốt ma túy cho đồng bọn sử dụng. Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của các bị cáo do Trung tâm y tế huyện Tánh Linh thực hiện xác định các bị cáo đều dương tính với chất ma túy là Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm a, b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi của các bị cáo S, Ng, Tg và A đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng hành vi của bị cáo M đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt dành cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo; thể hiện sự ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo S gia đình thuộc hộ nghèo, có ông ngoại Hoàng Văn Hoàn là liệt sỹ; bị cáo Ng có ông bà nội là Trần Ngọc Quang và Vũ Thị Lan là người có công với cách mạng nên bị cáo Sinh và bị cáo Nguyên còn được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tại phiên Tòa, các bị cáo nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước; làm phát sinh nhiều loại hình tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và bất bình trong quần chúng nhân dân nhưng vẫn thực hiện. Trước thực trạng và hệ lụy do ma túy gây ra, để đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung hiện nay, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Tg hiện đang chấp hành hình phạt 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 18/12/2023 đến ngày 19/01/2023; theo Quyết định thi hành án phạt tù số 53/2023/QĐ-CA, ngày 05/9/2023 của Chánh án

Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo Bản án đã có hiệu lực của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh. Do đó áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự; Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Tg đối với tội phạm bị xét xử trong vụ án này và quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh đã thu giữ (Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh bảo quản) một số vật chứng là những công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử nhận thấy:

Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

- 01 nắp nhựa màu đỏ có đường kính 03cm, trên nắp nhựa có đục hai lỗ tròn và có gắn một ống nhựa màu trắng xanh bị uốn cong dài 13cm; 01 nắp nhựa màu trắng đường kính 03cm bị đục hai lỗ tròn và gắn một đoạn ống nhựa màu trắng bị uốn cong dài 20cm; 02 bật lửa màu đỏ và 01 bật lửa màu xanh. Tất cả đồ vật trên được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS3 2121686.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 03cm, được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 07cm; 01 đoạn ống nhựa bị uốn cong dài 05cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng có một đầu tròn dài 05cm. Tất cả đồ vật trên được niêm phong trong phong bì số 783, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Thuật Hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 chai nhựa màu vàng nhãn hiệu “Number 1” cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 con dao có cán bằng nhựa, màu đen dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại một lưỡi cắt dài 14cm; 01 chiếc kéo màu đen dài 22cm; Tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS1 2110803.

- 02 thẻ cào 50.000 đồng đã bị cào (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 2121689).

Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 02 tờ 20.000 đồng, 01 tờ 10.000 đồng và 01 tờ 5.000 đồng (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 2121689), không xác định được của ai.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo H, M và Ng khai nhận nguồn gốc ma túy đã sử dụng là mua của người thanh niên tên Lắc và người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch ở thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tánh Linh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo H, Ng, A, Tg, S và M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, bị cáo S thuộc diện hộ cận nghèo nên bị cáo Sinh được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố các bị cáo H, Ng, A, Tg, S và M đều phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: **Bị cáo H** 08 (tám) năm 06 (sáu) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (29/6/2023).

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo S 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (29/6/2023).

Bị cáo Ng 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (29/6/2023).

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo Tg 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội về tội “*Đánh bạc*” tại Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 01/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 18/12/2023 đến ngày 19/01/2023) với hình phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án này; buộc bị cáo Tg phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 29/6/2023 nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 18/12/2023 đến ngày 19/01/2023) của Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 01/8/2023 về tội đánh bạc.

Bị cáo A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt: **Bị cáo M** 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (29/6/2023).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 nắp nhựa màu đỏ có đường kính 03cm, trên nắp nhựa có đục hai lỗ tròn và có gắn một ống nhựa màu trắng xanh bị uốn cong dài 13cm; 01 nắp nhựa màu trắng đường kính 03cm bị đục hai lỗ tròn và gắn một đoạn ống nhựa màu trắng bị uốn cong dài 20cm; 02 bật lửa màu đỏ và 01 bật lửa màu xanh. Tất cả đồ vật trên được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS3 2121686.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 03cm, được hàn kín một đầu; 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài 07cm; 01 đoạn ống nhựa bị uốn cong dài 05cm; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng có một đầu tròn dài 05cm. Tất cả đồ vật trên được niêm phong trong phong bì số 783, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ Thuật Hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 chai nhựa màu vàng nhãn hiệu “Number 1” cao 18cm, đường kính đáy 06cm; 01 con dao có cán bằng nhựa, màu đen dài 10cm và lưỡi dao bằng kim loại một lưỡi cắt dài 14cm; 01 chiếc kéo màu đen dài 22cm; Tất cả được niêm phong trong túi niêm phong mã số: NS1 2110803.

- 02 thẻ cào 50.000 đồng đã bị cào (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 2121689).

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 02 tờ 20.000 đồng, 01 tờ 10.000 đồng và 01 tờ 5.000 đồng (được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS3 2121689), không xác định được của ai.

(Toàn bộ những vật chứng trên đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tánh Linh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo H , Ng, A , Tg và M mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S .

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/11/2023) (*Đã giải thích quyền kháng cáo*).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT CA.huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS CA.huyện Tánh Linh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Nhà tạm giữ CA huyện Tánh Linh;
- UBND xã Đức Bình – Đồng Kho (thay T/B);
- Sở TP tỉnh Bình Thuận;
- CC THA DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn VP;
- Lưu HSVA.

Hạ Hải Hồ